

Số: /KH-THPTC

Kon Tum, ngày tháng năm

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 1978/SGDDĐT-VP ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Chuyển đổi số nhằm hướng đến lợi ích của người học, người dân, nhà trường; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh hướng tới xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển toàn diện.

Khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Thay đổi tư duy, nhận thức cộng đồng, ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số của nhà trường.

Phát huy hiệu quả các giải pháp công nghệ để thúc đẩy đổi mới hiệu quả công tác quản lý giáo dục, tăng cường các hoạt động dạy và học ứng dụng các giải pháp công nghệ một cách hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cơ hội tiếp cận các nguồn học liệu hiện đại, đáp ứng tính tự chủ, chủ động của người học thông qua việc triển khai nền tảng số, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

##### 2. Yêu cầu

Áp dụng hiệu quả các giải pháp CNTT tiên tiến, an toàn, phù hợp thực tiễn để tạo sự đột phá, rút ngắn thời gian chuyển đổi số.

Lấy người học và người dân làm trung tâm quá trình chuyển đổi số; lợi ích của người học, người dân làm thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số trong trường.

Nêu cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số thành công để xây dựng “cơ quan số” tại trường học; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của nhà trường.

Xác định chuyển đổi số là cơ hội để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI).

Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật bổ sung kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu, định hướng về chuyển đổi số.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, cụ thể:

a) Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích kho học liệu số ngành Giáo dục, các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến (Microsoft Teams, Google Meet, Zoom,...) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị của nhà trường.

b) Tiếp tục duy trì việc tổ chức dạy học trực tuyến, tỉ trọng tối thiểu 5%. Rà soát điều kiện dạy và học tập trực tuyến của giáo viên và học sinh, đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học bằng hình thức trực tiếp.

c) Phát tối đa chức năng của các thiết bị điện tử của nhà trường (máy chiếu, tivi, máy tính để bàn, các thiết bị nghe, nhìn ...), ứng dụng có hiệu quả, linh hoạt trong các giờ học có ứng dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn học sinh quản lý và sử dụng an toàn, có hiệu quả các thiết bị đã được tài trợ.

d) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng

góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Sở GDĐT và Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

e) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; tăng cường thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính.

f) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

g) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học, đảm bảo mỗi học sinh được học 1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

h) Triển khai hiệu quả thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

k) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

## **2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường**

a) Tiếp tục số hóa trong quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục nhà trường và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Triển khai các ứng dụng ký số hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT (Over The Top), Email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường.

c) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT và Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển

vào đại học.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

### **3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ**

a) Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn trình.

b) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

c) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

## **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Phân công lãnh đạo phụ trách và viên chức công nghệ thông tin hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGDĐT-VP ngày 27/2/2023 của Sở GDĐT về đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ

quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hằng năm.

**5.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

**6.** Phát huy vai trò Trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục để truyền thông các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường, khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp thông tin về nhà trường, công khai chất lượng nhà trường nhanh chóng kịp thời thuận tiện.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị và triển khai thực hiện.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phân công.

Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

Phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường biết thực hiện.

Chế độ thông tin, báo cáo: Định kỳ báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng tháng và khi có yêu cầu của Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành năm học 2024-2025. Đề nghị trưởng các bộ phận, CB-GV-NV trong trường thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (b/c);
- Các bộ phận (t/h);
- Đăng trên website nhà trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Phượng**